

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

*(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)*



**1. Thông tin chung**

- Họ và tên: Vũ Sinh Nam
- Năm sinh: 1953
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng):

Tiến sỹ (1995)

- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Giáo sư, 2012
- Ngành, chuyên ngành khoa học: Y học
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Nghiên cứu viên cao cấp, Viện Vệ sinh dịch tễ trung ương
- Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Cục trưởng, Cục YTDP, Bộ y tế
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):

Ủy viên thường trực HĐGS cơ sở 2016, 2017, 2019

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

Không

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

Không.

**2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)**

## **2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình**

a) Tổng số sách đã chủ biên: 01 sách chuyên khảo; 06 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

## **2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học**

a) Tổng số đã công bố: 99 bài báo tạp chí trong nước; 45 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước: 23

Vũ Vi Quốc, Hồ Thị Minh Lý, Hoàng Minh Đức, Đặng Quang Tấn, Trần Đắc Phu, Vũ Sinh Nam (2014). Đánh giá hiệu quả tang cường năng lực hệ thống y tế dự phòng tuyến tỉnh, 2006-2013 (2016). Tạp chí Y học thực hành (1997) – số 2, tr. 191-196.

Nguyễn Thị Thuỳ Dung, Nguyễn Thị Lan Anh, Vũ Vi Quốc, Trần Thị Giáng Hương, Vũ Sinh Nam (2016). Thực trạng kiến thức, thái độ và thực hành về phòng bệnh sốt xuất huyết Dengue của học sinh trung học cơ sở, thành phố Nha Trang năm 2014. Tạp chí Y học dự phòng, Tập XXVI, số 6 (179), tr.176-184.

Trương Thị Lan Anh, Vũ Vi Quốc, Nguyễn Thị Lan Anh, Vũ Sinh Nam (2016). Một số đặc điểm dịch tễ học Sốt xuất huyết Dengue tại tỉnh Khánh Hoà, 2008-2012. Tạp chí Y học dự phòng, Tập XXVI, số 6 (179), tr. 185-192.

Nguyễn Văn lành, Phan Quốc Tuấn, Vũ Sinh Nam (2015). Khảo sát kiến thức về phòng chống bệnh Cúm gia cầm (H5N1) tại huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, năm 2014. Tạp chí Y học dự phòng, Tập XXV, số 9 (169), tr. 67-73.

Vanhnasack SAENTHAVISOUK, Lê Thị Thanh Hương, Vũ Sinh Nam (2019). Kiến thức, thực hành về phòng bệnh sốt xuất huyết Dengue của người dân và một số yếu tố liên quan tại làng Huaylau, thành phố Pakse, tỉnh Champasack, CHDCND Lào năm 2019. Tạp chí Y tế Công cộng, Số 48 tháng 6/2019, tr. 30-37.

Vũ Vi Quốc, Ngõ Duy Nghĩa, Ngô Huy Tú, Trần Ngọc Thanh, Phạm Thị Cẩm Hà, Nguyễn Thị Thuường, Lê Thị Hiền Thu, Trần Thị Nguyễn Hòa, Vũ Sinh Nam, Đặng Đức Anh, Trần Như Dương (2019). Một số tác nhân phổ biến gây Viêm não vi rút tại 3 tỉnh khu vực Tây bắc, 2017-2018. Tạp chí YHDP, Tập 29, số 12 – 2019, tr. 57-62.



Ngô Khánh Phương, Nguyễn Thị Thùy Dương, Nguyễn Hồng Đan, Nguyễn Thành Luân, Lại Thị Minh, Vũ Sinh Nam, Lê Hồng Nga, Nguyễn Thúy Quỳnh, Đặng Thị Thu Thảo, Bùi Minh Trang, Tống Thị Hà (2018). Tối ưu hóa quy trình phát hiện vi khuẩn *Brucella* bằng phương pháp PCR tổ hợp (2018). Tạp chí Y học cộng đồng, Số 3(46) tháng 9-10/2018, tr. 80-85.

Bùi Văn Tuấn, Nguyễn Văn Chương, Lý Chanh Ty, Vũ Sinh Nam (2018). Hiệu quả một số biện pháp can thiệp phòng chống bệnh ấu trùng giun đũa chó tại Huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Tạp chí Y học dự phòng, tập 28, số 2 -2018, tr. 38-44.

Trần Vũ Phong, Trần Công Tú, Vũ Trọng Dục, Nguyễn Đồng Tú, Nguyễn Đức Thịnh, Phạm Anh Tuấn, Nguyễn Nhật Cẩm, Lê Thị Hoàng Ngân, Nguyễn Chí Thành, Vũ Sinh Nam, Đặng Đức Anh, Trần Như Dương (2018). Đánh giá hiệu quả diệt chuột và dư lượng ở môi trường của chế phẩm sinh học diệt chuột Biorat (*Salmonella enteritidis*) tại Hà Nội năm 2018. Tạp chí Y học dự phòng, Tập 28, số 7 – 2018, tr. 200-206.

Trần Hải Sơn, Trần Vũ Phong, Trần Công Tú, Trần Như Dương, Nguyễn Thị Yên, Vũ Thị Liễu, Ngô Khánh Phương, Nguyễn Viêt Hoàng, Nguyễn Văn Châu, Nill Rahola, Anne Laure, Vũ Sinh Nam (2018). Muỗi Cát (sand fly) truyền bệnh *leishmania* tại một số tỉnh miền Bắc Việt nam, 2016-2017. Tạp chí Y học dự phòng, Tập 28, số 11 – 2018, tr. 84-92.

Vũ Vi Quốc, Vũ Trọng Dục, Trần Vũ Phong, Hoàng Minh Đức, Vũ Sinh Nam, Nguyễn Thị Yên, Trần Hải Sơn, Trần Công Tú, Trần Chí Cường, Nguyễn Tiến Dũng, Đoàn Ngọc Hùng, Nguyễn Văn Sửu, Trần Như Dương (2018). Véc tơ truyền bệnh viêm não Nhật Bản tại một số điểm thuộc khu vực Tây Bắc, 2018. Tạp chí Y học dự phòng, Tập 28, số 7 – 2018, tr.96-104.

Nguyễn Đỗ Ngọc Nhuận, Lê Thị Thanh Hương, Nguyễn Thị Thi Thơ, Vũ Sinh Nam (2017). Ổ bọ gây nguồn muỗi truyền bệnh sốt xuất huyết dengue và một số yếu tố liên quan tại thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh, Bình Định, 2016. Tạp chí Y học dự phòng, Tập 27, số 27-2017, tr. 191-198.

Phan Thị Thanh Bình, Hoàng Minh Viêt, Nguyễn Thị Viêt Hà, Vũ Sinh Nam (2017). Đặc điểm dịch tễ học nhiễm *Helicobacter pylori* ở các thành viên trong gia đình dân tộc Mường tại huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tạp chí Y học dự phòng, tập 27 số 2 -2017, tr. 60-66.

Nguyễn Lương Tâm, Vũ Sinh Nam, Vũ Đình Thiêm, Đặng Đức Anh (2017). Hiệu quả của vitamin D trong giảm nguy cơ mắc viêm đường hô hấp cấp do vi rút trên trẻ em 3 – 17 tuổi tại tỉnh Hà Nam, Việt Nam. Tạp chí Y học dự phòng, Tập 27, số 1 – 2017, tr. 58-65.

Vũ Vi Quốc, Hồ Thị Minh Lý, Hoàng Minh Đức, Đặng Quang Tấn, Trần Đắc Phú, Vũ Sinh Nam (2014). Đánh giá hiệu quả tang cường năng lực hệ thống y tế dự phòng tuyến tỉnh, 2006-2013 (2016). Tạp chí Y học thực hành (997) – số 2, tr. 191-196.

Nguyễn Thị Thùy Dung, Nguyễn Thị Lan Anh, Vũ Vi Quốc, Trần Thị Giáng Hương, Vũ Sinh Nam (2016). Thực trạng kiến thức, thái độ và thực hành về phòng bệnh sốt xuất huyết Dengue của học sinh trung học cơ sở, thành phố Nha Trang năm 2014. Tạp chí Y học dự phòng, Tập XXVI, số 6 (179) 2016, tr. 176-184.

Trương Thị Lan Anh, Vũ Vi Quốc, Nguyễn Thị Lan Anh, Vũ Sinh Nam (2016). Một số đặc điểm dịch tễ học Sốt xuất huyết Dengue tại tỉnh Khánh Hoà, 2008-2012. Tạp chí Y học dự phòng, Tập XXVI, số 6 (179) 2016, tr. 185-192.

Nguyễn Văn Lành, Phan Quốc Tuấn, Vũ Sinh Nam (2015). Khảo sát kiến thức về phòng chống bệnh Cúm gia cầm (H5N1) tại huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, năm 2014. Tạp chí Y học dự phòng, Tập XXV, số 9 (169) 2015, tr. 67-73.

Lưu Thị Kim Oanh, Hoàng Văn Minh, Vũ Sinh Nam, Vũ Văn Du (2016). Kiến thức và thái độ phòng, chống nhiễm khuẩn đường sinh sản ở vị thành niên tại một số trường trung học của huyện Kim Bảng, Hà Nam, năm 2015. Tạp chí Y học dự phòng, Tập XXVI, số 13 (186) 2016, tr 69-78.

Nguyễn Lương Tâm, Vũ Sinh Nam, Đặng Đức Anh (2017). Mối liên quan giữa hàm lượng vitamin D trong máu và tình trạng nhiễm khuẩn hô hấp cấp ở người khoẻ mạnh từ 3 - 17 tuổi tại cộng đồng ở huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, năm 2014. Tạp chí Y học dự phòng, Tập 27, số 9 - 2017, tr. 211-218.

Vũ Sinh Nam, Trần Hải Sơn, Trần Vũ Phong, Trần Công Tú, Trần Như Dương, Nguyễn Thị Yên, Nguyễn Văn Châu, Ninh Văn Chủ, Ngô Khánh Phương, Nill Rahola, Anne Laure (2017). Kết quả sơ bộ về thành phần loài muỗi cát truyền bệnh Leishmania tại Quảng Ninh, 2016. Tạp chí Y học dự phòng, Tập 27, số 9 - 2017, tr. 171-176.

Bùi Văn Tuấn, Nguyễn Văn Chương, Lý Chanh Ty, Trần Phương Duyên, Vũ Sinh Nam (2017). Tỷ lệ huyết thanh dương tính giun đũa chó ở người và một số yếu tố liên quan tại huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi, năm 2016. Tạp chí Y học dự phòng, tập 27, số 8 - 2017, tr. 572-578.

Trần Công Tú, Vũ Vi Quốc, Trần Vũ Phong, Trần Chí Cường, Nguyễn Thị Thu Hạnh, Đoàn Văn Doan, Trần Như Dương, Nguyễn Thị Yên, Nguyễn Trần Hiền, Vũ Sinh Nam (2017). Xác định tác động kinh tế của dịch sốt xuất huyết dengue lên hộ gia đình và sự phát triển du lịch tại đảo Cát Bà, Việt Nam năm 2013-2014. Tạp chí Y học dự phòng, Tập 27, số 8 - 2017, tr. 175-183.

Nguyễn Lương Tâm, Đặng Đức Anh, Vũ Sinh Nam (2017). Vitamin D và vai trò trong phòng ngừa bệnh viêm đường hô hấp cấp. Tạp chí Y học dự phòng, tập 27, số 2 - 2017, tr. 9-19.

## - Quốc tế: 06

Nguyen, T.H., Nguyen, H.L., Nguyen, T.Y., Vu, S.N., Tran, N.D., Le, T.N., Vien, Q.M., Bui, T.C., Le, H.T., Kutcher, S., Hurst, T.P., Duong, T.T.H., Jeffery, J.A.L., Darbro, J.M., Kay, B.H., Iturbe-Ormaetxe, I., Popovici, J.,



Montgomery, B.L., Turley, A.P., Zigterman, F., Cook, H., Cook, P.E., Johnson, P.H., Ryan, P.A., Paton, C.J., Ritchie, S.A., Simmons, C.P., O'Neill, S.L., Hoffmann, A.A. (2015). Field evaluation of the establishment potential of *Wolbachia* in Australia and Vietnam for dengue control. *Parasites and Vectors*, volume 8, issue 1, year 2015, pp. 563.

Nam Sinh Vu, Son Hai Tran, Phong Vu Tran, Tu Cong Tran, Duong Nhu Tran, Anh Duc Dang, Yen Thi Nguyen, Lieu Thi Vu, Phuong Khanh Ngo, Hoang Viet Nguyen, Cécile Cassan, Chau Van Nguyen, Nil Rahola, and Anne-Laure Baniuls (2019). Diversity and Ecology of Sand Flies (Diptera: Psychodidae), Potential Vectors of *Leishmania* in the Quang Ninh Province, Vietnam. *Journal of Medical Entomology*, XX(X), 2019, 1–9.

Bernard Bett, Delia Grace, Hu Suk Lee, Johanna Lindahl, Hung Nguyen-Viet, Pham-Duc Phuc, Nguyen Huu Quyen, Tran Anh Tu, Tran Duc Phu, Dang Quang Tan, Vu Sinh Nam (2019). Spatiotemporal analysis of historical records (2001–2012) on dengue fever in Vietnam and development of a statistical model for forecasting risk. *PLoS ONE* 14(11): e0224353. <https://doi.org/10.1371/journal.pone.0224353>

Nicholas J. Martin, Vu S. Nam, Andrew A. Lover, Tran V. Phong, Tran C. Tu and Ian H. Mendenhall (2020). The impact of transfluthrin on the spatial repellency of the primary malaria mosquito vectors in Vietnam: *Anopheles dirus* and *Anopheles minimus*. *Malaria Journal*, 10.1186/s12936-019-3092-4.

Rebecca C. Christofferson, Daniel M. Parker, Hans J. Overgaard, Jeffrey Hii, Gregor Devine, Bruce A. Wilcox, Vu Sinh Nam, Sazaly Abubakar, Sebastien Boyer, Kobpor Boonnak, Stephen S. Whitehead, Huy Rekol, Leang Rithea, Tho Sochantha, Thomas E. Wellems, Jesus G. Valenzuela, Jessica E. Manning (2020). Current Vector Research Challenges in the Greater Mekong Subregion for Dengue, Malaria, and Other Vector-Borne Diseases: A Report from a Multi-sectoral Workshop March 2019 (2020). Accepted publication on the *PLOS Neglected Tropical Diseases*, 2020.

Polly Ashmore, Johanna F. Lindahl, Felipe J. Colón-González, Vu Sinh Nam, Dang Quang Tan and Graham F. Medley (2020). Spatiotemporal and Socioeconomic Risk Factors for Dengue at the Province Level in Vietnam, 2013–2015: Clustering Analysis and Regression Model. *Trop. Med. Infect. Dis.* 2020, 5, 81,

### ***2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)***

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm:..... cấp Nhà nước;..... cấp Bộ và tương đương: Cấp nhà nước 01 (Nafosted)

| <b>Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ khác đã chủ trì/tham gia (01/2017-12/2019)</b>                                                            | <b>Thời gian thực hiện</b><br>(ngày, tháng, năm theo Hợp đồng ký kết) | <b>Tình trạng đề tài</b><br>(thời điểm nghiệm thu, kết quả đạt được) | <b>Cấp quản lý</b><br>(cấp nhà nước/bộ/ cơ sở/khác)        |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| Sinh thái học các loài muỗi cát ở vùng sâu vùng xa miền Bắc Việt Nam và nguy cơ lây truyền Leishmania sang người                         | 30 tháng<br>(04/2016 đến 12/2018)                                     | Chủ trì đề tài<br>Đang triển khai                                    | NAFOSTE D                                                  |
| Nghiên cứu một số đặc điểm dịch tễ và gánh nặng chi phí điều trị của Viêm não vi rút tại 3 tỉnh Tây Bắc Việt Nam, 2017-2018              | 36 tháng<br>(01/2017-12/2019)                                         | Tham gia<br>đang triển khai                                          | Cấp Bộ                                                     |
| Nghiên cứu Đa dạng sinh học của véc tơ Sốt rét, sốt xuất huyết dengue tại nơi có lưu hành hai bệnh, tỉnh Khánh Hoà và Bình Phước         | 48 tháng<br>(2017-2020)                                               | Tham gia<br>Đang triển khai                                          | Hợp tác với Đơn vị nghiên cứu y học Hải quân Hoa kỳ (NAVY) |
| Xác định một số tác nhân vi rút gây bệnh mới và tác nhân gây bệnh mới nổi trên người có nguồn gốc từ động vật tại một số tỉnh ở Việt Nam | 2017-2019                                                             | Tham gia<br>Đang triển khai                                          | Hợp tác quốc tế (Hiệp hội bảo tồn động vật hoang dã-WCS)   |

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài):

.....

#### **2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)**

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có:..... sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có:..... tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có:..... thành tích huấn luyện, thi đấu



b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

Không

## **2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ**

a) Tổng số: NCS đã hướng dẫn chính: 07/18 (tổng số NCS)

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

Nguyễn Lương Tâm, Đánh giá hiệu quả của sử dụng vitamin D trong phòng bệnh Cúm mùa tại Việt Nam, Viện VSDTTW, 2017, hướng dẫn 2.

Lưu Thị Kim Oanh, Một số yếu tố liên quan đến nhiễm khuẩn đường sinh sản ở phụ nữ tuổi sinh đẻ (15-49) đã có chồng và hiệu quả biện pháp can thiệp tại huyện Kim Bảng, Hà Nam, Viện VSDTTW, 2017, hướng dẫn 2.

Bùi Văn Tuấn, Đặc điểm dịch tễ bệnh ấu trùng giun đũa chó ở người và hiệu quả một số biện pháp can thiệp tại huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi (2016-2017), Viện VSDTTW, 2018, Hướng dẫn 2.

Phan Thị Thanh Bình, Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ học nhiễm *Helicobacter pylori* ở trẻ em và các thành viên trong gia đình của hai dân tộc Tày và Mường ở Việt Nam, 2019. Hướng dẫn 2.

Trần Công Tú, Thực trạng và hiệu quả can thiệp ứng dụng tiếp cận sức khỏe sinh thái trong phòng chống Sốt xuất huyết dengue tại khu du lịch Cát Bà, Hải Phòng, 2020. Hướng dẫn 1.

## **3. Các thông tin khác**

**3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình** (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...*):

.....

**3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):**

Không

**3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):**

.....

**3.4. Ngoại ngữ**

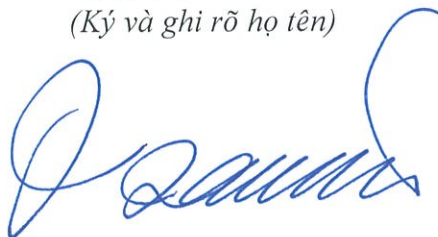
- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Anh trình độ D
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Tốt

*Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.*

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2020

**NGƯỜI KHAI**

(Ký và ghi rõ họ tên)



VŨ SINH NAM